TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2019/HS-PT
Ngày: 16-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh
Các thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm
Ông Bùi Văn Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 223/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Lê Hồng N do có kháng cáo của bị cáo Lê Hồng N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Hồng N**, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Tháp; HKTT: Khóm S, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Khóm C, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lê Hồng Tr và bà Hồ Thị G; có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/3/2019, Lê Hồng N điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 66H1-294.xx đến nhà Trần T, địa chỉ: Khóm 1, phường A, thị xã HN, nhằm mục đích bàn bạc mua ma túy về sử dụng chung, N đưa cho T số tiền 550.000 đồng kêu T mua ma túy về sử dụng. T đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 66H1-016.74 (mượn của anh Nguyễn Quốc N1) chạy đến xã TL, huyện

HN, tỉnh Đồng Tháp gặp một người thanh niên tên M (không rõ họ cụ thể) mua một bịch ma túy với giá 500.000 đồng, còn lại 50.000 đồng T mua xăng đổ vào xe, sau đó mang bịch ma túy về nhà cất giấu để sử dụng chung với N.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/3/2019, N điều khiển xe mô tô đến nhà của T kêu lấy ma túy ra sử dụng, T lấy bịch ma túy do N đưa tiền mua đổ một số lượng vào trong cái nỏ thủy tinh cho N sử dụng, số ma túy còn lại trong bịch T tiếp tục cất giấu trong nhà để sử dụng lần sau, thời điểm này tại nhà của T còn có Nguyễn Chí B, Võ Phước H, Nguyễn Thanh Gi đến chơi nhưng không sử dụng ma túy. N đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm Hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã HN bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra, Lê Hồng N và Trần T đều khai nhận: Số ma túy bị bắt quả tang là do Trần T mua của 01 người thanh niên tên M nhưng không biết cụ thể họ và tên ở phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp với giá 500.000 đồng, mục đích mua để sử dụng chung, tiền dùng mua ma túy là của N, do N đưa cho T và kêu T đi mua về cả 02 sử dụng, trong lúc N sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 221/KL-KTHS ngày 19/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

"1.Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn thủy tinh (nỏ thủy tinh), được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,208 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

2.Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,933 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Hồng N và Trần T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Trần T 02 năm tù, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, bị cáo Lê Hồng N có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N bổ sung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Lê Hồng N bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo N là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án, rủ rê bị cáo Trần T cùng thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình bị cáo có công với Cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đơn chiếc, vợ bị cáo bị bệnh hen mãn tính, con bị cáo còn nhỏ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hồng N, sửa phần Quyết định của án sơ thẩm về hình phạt, giảm cho bị cáo từ 01 tháng đến 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Hồng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định số 221/KL – KTHS ngày 19/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, vật chứng và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 14/3/2019, bị cáo Lê Hồng N đến nhà bị cáo Trần T bàn bạc và đưa cho bị cáo Trần T số tiền 550.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/3/2019, bị cáo Lê Hồng N đến nhà bị cáo Trần T kêu đem ma túy ra sử dụng. Khi bị cáo N đang sử dụng ma túy thì bị Công an thị xã HN kiểm tra bắt quả tang. Qua giám định xác định các tinh thể rắn thu giữ tại hiện trường là chất ma túy, có khối lượng là 1,141 gam, loại Methamphetamin.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như: trộm cắp, cướp giật, … làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là để tư lợi cá nhân, nhằm thỏa mãn cơn nghiện.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo N kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình bị cáo có công với Cách mạng, cậu ruột của bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng III; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đơn chiếc, vợ bị cáo bị bệnh hen mãn tính, con bị cáo còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên những tình tiết này không không đủ căn cứ cũng như điều kiện để cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định pháp luật. Hơn nữa, trong vụ án này bị cáo giữ vai trò chính, rủ rê bị cáo khác cùng thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo cần thiết áp dụng hình phạt tù như án sơ thẩm đã tuyên mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hồng N, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo N là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo N được chấp nhận một phần nên bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hồng N. Sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Lê Hồng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;

- Ban Nội chính Tỉnh ủy:
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS thị xã HN;
- CQCSĐT Công an thị xã HN;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Lê Khắc Thịnh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Khắc Thịnh

Nơi nhận:
- TANDTC - (Vụ GĐ-KT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND TP. Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Sa Đéc;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Minh).